|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2022/QĐ-UBND **(Dự thảo lần 1)** | *Thái Nguyên, ngày tháng năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BXD ngày 16/5/2017 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý chất thải rắn xây dựng.*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/1/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ……../TTr-STNMT ngày .…./…../2022 về việc ban hành Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ......./......2022.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tài nguyên và Môi trường- Bộ Xây dựng;- Cục kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực Hội đồng nhân dân; Đoàn Đại biểu Quốc Hội tỉnh;- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;- Các Sở, ban ngành, MTTQ, Đoàn thể;- Đài PTTH tỉnh, Báo TN; TT thông tin tỉnh;- Lưu: VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂNCHỦ TỊCH……………….** |

|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH THÁI NGUYÊN** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng**

**trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

*(Kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-UBND ngày… /… ./2022 của UBND tỉnh)*

# Chương I

# NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

# Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết về việc phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn xây dựng.

# Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân (sau đây viết tắt là tổ chức, cá nhân) có hoạt động liên quan đến việc quản lý chất thải rắn xây dựng (sau đây viết tắt là CTRXD) trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

# Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu theo quy định tại Thông tư số 08/2017/TT-BXD ngày 16/5/2017 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý chất thải rắn xây dựng, cụ thể như sau:

1. CTRXD là chất thải rắn phát sinh trong quá trình khảo sát, thi công xây dựng công trình (bao gồm công trình xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, di dời, tu bổ, phục hồi, phá dỡ).

2. Hoạt động quản lý CTRXD là các hoạt động kiểm soát CTRXD trong suốt quá trình từ phát sinh, phân loại đến thu gom, vận chuyển, lưu giữ tạm thời, tái chế, xử lý hoặc tái sử dụng nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những tác động có hại đối với môi trường và sức khỏe con người.

3. Chủ nguồn thải CTRXD là chủ đầu tư hoặc nhà thầu chính thi công xây dựng công trình (được chủ đầu tư ủy quyền thông qua hợp đồng) có phát sinh CTRXD.

4. Chủ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD là các tổ chức, cá nhân thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD.

5. Cơ sở xử lý CTRXD là cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTRXD (có thể bao gồm cả hoạt động tái chế, tái sử dụng hoặc chôn lấp).

# Điều 4. Những hành vi bị nghiêm cấm

1. Vận chuyển, chôn, lấp, đổ, thải CTRXD không đúng quy trình kỹ thuật, quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Tái sử dụng vật liệu xây dựng chứa yếu tố độc hại vượt mức cho phép theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường làm vật liệu xây dựng.

3. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định tại Điều 6 Luật Bảo vệ môi trường, Luật Xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan khác.

# Điều 5. Nguyên tắc quản lý chất thải rắn xây dựng

1. Quản lý CTRXD phải tuân thủ các nguyên tắc chung về quản lý chất thải có liên quan quy định tại Điều 56 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

2. Khi thiết kế công trình phải có giải pháp thiết kế và công nghệ, lựa chọn sử dụng vật liệu hợp lý nhằm hạn chế tối đa lượng chất thải phát sinh.

3. Vị trí, quy mô các điểm tập kết, trạm trung chuyển và cơ sở xử lý CTRXD phải phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch quản lý chất thải rắn.

4. Dự án đầu tư xây dựng các cơ sở xử lý CTRXD được hưởng ưu đãi theo các quy định về ưu đãi, hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường, sản xuất vật liệu xây dựng và các ưu đãi khác theo quy định hiện hành.

5. Khuyến khích cộng đồng dân cư tham gia giám sát việc thực hiện các quy định quản lý CTRXD trên địa bàn.

# Điều 6. Cơ sở dữ liệu về quản lý chất thải rắn xây dựng

1. Cơ sở dữ liệu về quản lý CTRXD bao gồm các số liệu như sau:

a) Thành phần, khối lượng CTRXD phát sinh;

b) Khối lượng CTRXD thu gom, vận chuyển và xử lý tại cơ sở xử lý;

c) Thành phần, khối lượng CTRXD tái chế hoặc tái sử dụng;

d) Danh sách các đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD.

2. Cơ sở dữ liệu được cập nhật và đăng tải trên website của Sở Xây dựng để quản lý, khai thác, cung cấp thông tin.

# Chương II

# PHÂN LOẠI, LƯU GIỮ, THU GOM VÀ VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI RẮN XÂY DỰNG

# Điều 7. Phân loại chất thải rắn xây dựng

1. CTRXD được phân loại theo quy định tại khoản 1 Điều 81 Luật Bảo vệ môi trường, quy định chi tiết tại khoản 1 Điều 66 Nghị định 08/2012/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, CTRXD phân loại thành các loại sau đây:

a) Chất thải rắn có khả năng tái chế được;

b) Chất thải rắn có thể được tái sử dụng ngay trên công trường hoặc tái sử dụng ở các công trường xây dựng khác;

c) Chất thải không tái chế, tái sử dụng được và phải đem đi chôn lấp;

d) Chất thải nguy hại được phân loại riêng và quản lý theo quy định và các văn bản pháp luật hướng dẫn về quản lý chất thải nguy hại.

2. CTRXD sau khi phân loại không được để lẫn với các chất thải khác và phải được lưu giữ riêng theo quy định.

3. Trong trường hợp CTRXD thông thường có lẫn với chất thải nguy hại thì phải thực hiện việc phân tách phần chất thải nguy hại. Nếu không thể tách được thì toàn bộ hỗn hợp phải được quản lý như đối với chất thải nguy hại.

# Điều 8. Lưu giữ chất thải rắn xây dựng

1. Khi tiến hành thi công xây dựng công trình, chủ nguồn thải phải bố trí thiết bị hoặc khu vực lưu giữ CTRXD trong khuôn viên công trường hoặc tại địa điểm theo quy định của chính quyền địa phương.

2. Địa điểm lưu giữ CTRXD phải bố trí ở nơi tránh bị ngập nước, hoặc nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào, đảm bảo vệ sinh môi trường xung quanh khu vực lưu giữ.

3. Thiết bị, khu vực lưu giữ CTRXD phải đảm bảo không gây cản trở giao thông của khu vực và đảm bảo mỹ quan đô thị; phải ghi hoặc dán nhãn thông tin về loại CTRXD.

4. Thời gian lưu giữ CTRXD phù hợp theo đặc tính của loại chất thải và quy mô, khả năng lưu chứa của thiết bị, địa điểm lưu giữ.

5. Các loại CTRXD có thể tái chế, tái sử dụng được phân loại phải lưu chứa trong các thiết bị hoặc khu vực lưu giữ riêng.

# Điều 9. Thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng

1. CTRXD phải được thu gom, vận chuyển đến điểm tập kết, trạm trung chuyển và cơ sở xử lý được đầu tư xây dựng theo quy hoạch xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc cơ sở tái chế, công trình khác để tái chế, tái sử dụng.

2. Việc vận chuyển phải theo thời gian và lộ trình về tuyến đường, an toàn giao thông và tuân thủ các quy định của cơ quan có thẩm quyền về phân luồng giao thông tại địa phương.

3. Các phương tiện vận chuyển CTRXD phải là phương tiện bảo đảm các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn, đã được kiểm định và được các cơ quan chức năng cấp phép lưu hành theo quy định.

4. Trong quá trình vận chuyển, phương tiện vận chuyển phải đảm bảo không làm rò rỉ, rơi vãi chất thải, gây phát tán bụi, mùi.

5. Trong trường hợp chủ nguồn thải tự vận chuyển CTRXD thì phải tuân thủ các quy định tại Điều này.

# Điều 10. Trạm trung chuyển chất thải rắn xây dựng

1. Trạm trung chuyển CTRXD phải được quy hoạch tại các vị trí thuận tiện giao thông và phải bảo đảm hoạt động chuyên chở không gây ảnh hưởng tới chất lượng môi trường và mỹ quan đô thị.

2. Trạm trung chuyển CTRXD chỉ tiếp nhận và lưu giữ CTRXD thông thường, CTRXD có chứa thành phần nguy hại phải được vận chuyển trực tiếp đến cơ sở xử lý chất thải nguy hại theo quy định.

3. Trạm trung chuyển phải có khả năng tiếp nhận và lưu giữ khối lượng CTRXD phù hợp với khả năng thu gom, vận chuyển trên địa bàn, nhưng không vượt quá 80% khả năng lưu chứa của trạm trung chuyển.

# Chương III

# TÁI SỬ DỤNG, TÁI CHẾ, XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN XÂY DỰNG

# Điều 11. Tái sử dụng, tái chế chất thải rắn xây dựng

1. CTRXD được tái sử dụng phải đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định.

2. Đối với các công trình xây dựng được quy định tại khoản 1 Điều 13 Quy định này, khuyến khích thực hiện các giải pháp liên quan đến tái sử dụng, tái chế CTRXD ngay tại công trường trong kế hoạch quản lý CTRXD.

3. CTRXD có khả năng tái chế, tái sử dụng được thu gom, vận chuyển đến các cơ sở xử lý CTRXD để tái chế, tái sử dụng.

4. Các loại CTRXD được tái chế, tái sử dụng theo các mục đích sau:

a) CTRXD dạng bê tông và gạch vụn chủ yếu được tái chế thành cốt liệu thô, có thể sử dụng làm vật liệu sản xuất gạch, tấm tường, gạch lát nền, các sản phẩm vật liệu xây dựng khác hoặc san nền;

b) Đối với CTRXD như gỗ, giấy chủ yếu được tái chế làm nguyên liệu cho sản xuất giấy, gỗ và nhiên liệu đốt;

c) Đối với CTRXD là vật liệu hỗn hợp nhựa đường, có thể tái chế thành vật liệu bê tông nhựa (dạng cốt liệu);

d) Đối với phế liệu là thép và các vật liệu kim loại khác, có thể trực tiếp tái sử dụng hoặc làm nguyên liệu cho ngành luyện kim;

đ) Các loại CTRXD khác, tùy theo tính chất và đặc điểm (thành phần), được tái sử dụng, tái chế theo mục đích sử dụng phù hợp.

# Điều 12. Xử lý chất thải rắn xây dựng

1. Cơ sở xử lý CTRXD phải được đầu tư xây dựng theo quy hoạch xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Khuyến khích việc xử lý CTRXD tại nơi phát sinh với quy trình, công nghệ phù hợp, đảm bảo các yêu cầu về an toàn, môi trường.

3. Công nghệ xử lý chất thải rắn xây dựng:

a) Nghiền, sàng;

b) Sản xuất vật liệu xây dựng;

c) Chôn lấp;

d) Các công nghệ khác.

4. Công nghệ xử lý CTRXD phải phù hợp với quy mô, công suất và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường và hiệu quả kinh tế xã hội.

5. Việc lựa chọn chủ đầu tư xây dựng cơ sở xử lý CTRXD phải tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

# Chương IV

# TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

# Điều 13. Trách nhiệm của chủ nguồn thải

1. Đối với công trình xây dựng (không bao gồm nhà ở), chủ nguồn thải có trách nhiệm sau đây:

a) Thực hiện trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư 08/2017/TT-BXD;

b) Có biện pháp không phát tán bụi, nhiệt, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng vượt mức cho phép theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường;

c) Nước thải, nước chảy tràn bề mặt phải được thu gom, xử lý, đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường;

d) Chất thải rắn, phế liệu còn giá trị sử dụng được tái chế, tái sử dụng theo quy định; đất, đá, chất thải rắn từ hoạt động xây dựng được tái sử dụng làm vật liệu xây dựng, san lấp mặt bằng theo quy định;

đ) Đất, bùn thải từ hoạt động đào đất, nạo vét lớp đất mặt, đào móng cọc được sử dụng để bồi đắp cho đất trồng cây hoặc các khu vực đất phù hợp;

e) Bùn thải phát sinh từ bể phốt, hầm cầu phải được quản lý theo quy định về quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường;

g) Chất thải rắn và các loại chất thải khác phải được thu gom, lưu giữ, vận chuyển đến nơi xử lý theo quy định về quản lý chất thải.

2. Đối với công trình nhà ở, chủ nguồn thải là chủ đầu tư, có trách nhiệm sau:

a) Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Quy định này.

b) Chất thải từ hoạt động cải tạo, phá dỡ công trình xây dựng của hộ gia đình, cá nhân tại đô thị phải được thu gom và chuyển giao cho cơ sở có chức năng xử lý theo quy định, trừ các trường hợp quy định tại điểm d, đ, khoản 1 Điều này.

c) Chất thải từ hoạt động cải tạo hoặc phá dỡ công trình xây dựng của hộ gia đình, cá nhân tại vùng nông thôn chưa có hệ thống thu gom, xử lý chất thải phải được tái sử dụng hoặc đổ thải theo quy định; không được đổ chất thải ra đường, sông ngòi, suối, kênh rạch và nguồn nước mặt khác làm ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường.

3. Thực hiện trách nhiệm khác của chủ nguồn thải chất thải rắn công nghiệp thông thường quy định tại Điều 66 Nghị định 08/2022/NĐ-CP.

# Điều 14. Trách nhiệm của chủ thu gom, vận chuyển

1. Thực hiện trách nhiệm chủ thu gom, vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường quy định tại Điều 67 Nghị định 08/2022/NĐ-CP.

2. Có đủ thiết bị, phương tiện thực hiện thu gom, vận chuyển theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Quy định này và các quy định khác có liên quan.

3. Việc vận chuyển vật liệu, chất thải trong hoạt động xây dựng phải được thực hiện bằng phương tiện phù hợp, bảo đảm không làm rò rỉ, rơi vãi, gây ô nhiễm môi trường.

4. Thu gom, vận chuyển CTRXD đến trạm trung chuyển, cơ sở xử lý đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và quy trình quản lý theo quy định hoặc công trình khác để tái sử dụng. Chịu trách nhiệm khi có sự cố xảy ra trong quá trình thu gom, vận chuyển.

5. Xác định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRXD để làm cơ sở ký hợp đồng thu gom, vận chuyển.

6. Thực hiện lập sổ theo dõi quản lý việc thu gom, vận chuyển CTRXD, cung cấp thông tin về năng lực cho Sở Xây dựng và lập các báo cáo theo quy định được hướng dẫn chi tiết tại khoản 4, 5, 6, Điều 12, Thông tư số 08/2017/TT-BXD.

# Điều 15. Trách nhiệm của chủ xử lý

1. Đầu tư xây dựng, trang bị đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện và bố trí nhân lực đáp ứng năng lực tiếp nhận CTRXD, đảm bảo các yêu cầu bảo vệ môi trường theo quy định.

2. Tiếp nhận và xử lý CTRXD từ các chủ thu gom, vận chuyển trên cơ sở hợp đồng ký kết với chủ nguồn thải và có phiếu ghi khối lượng, thành phần CTRXD được vận chuyển đến hàng ngày có xác nhận của hai bên.

3. Có sổ theo dõi hoạt động xử lý CTRXD, nội dung gồm:

a) Thông tin chung của các chủ thu gom, vận chuyển CTRXD;

b) Khối lượng/dung tích/số chuyển xe chở CTRXD được tiếp nhận của từng chủ thu gom, vận chuyển CTRXD; loại CTRXD tiếp nhận;

c) Công nghệ, biện pháp xử lý CTRXD;

d) Nhật ký vận hành các hạng mục công trình, thiết bị trong dây chuyền công nghệ xử lý (nếu có);

đ) Các thông tin khác nếu cần thiết.

4. Xây dựng phương án giá dịch vụ xử lý CTRXD làm cơ sở ký kết hợp đồng dịch vụ xử lý:

a) Đối với cơ sở xử lý được đầu tư từ ngân sách nhà nước, trình Sở Tài chính để tổ chức thẩm định;

b) Đối với cơ sở xử lý được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, chủ đầu tư phê duyệt phương án giá và gửi thông báo giá đến Sở Tài chính và Sở Xây dựng để theo dõi, quản lý.

5. Thực hiện đúng quy trình quản lý vận hành cơ sở xử lý; có các biện pháp an toàn lao động trong vận hành và bảo đảm sức khỏe cho người lao động.

6. Cung cấp thông tin về năng lực cho Sở Xây dựng tại địa phương để công bố trên website. Mẫu cung cấp thông tin về năng lực thực hiện theo Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BXD.

7. Lập các báo cáo theo hướng dẫn tại khoản 8 Điều 13 Thông tư số 08/2017/TT-BXD

8. Thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Khi phát hiện sự cố môi trường, phải có trách nhiệm thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo đảm an toàn cho người và tài sản; tổ chức cứu người, tài sản và kịp thời thông báo cho chủ đầu tư, chính quyền địa phương hoặc cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường nơi xảy ra ô nhiễm hoặc sự cố môi trường để phối hợp xử lý.

# Điều 16. Trách nhiệm của chủ đầu tư công trình xây dựng

1. Chủ đầu tư các công trình xây dựng (trừ các công trình quy định tại khoản 2 Điều này) có trách nhiệm:

a) Phê duyệt và gửi thông báo kế hoạch quản lý CTRXD theo mẫu tại Phụ lục 1 Thông tư số 08/2017/TT-BXD đến Sở Xây dựng (hoặc cơ quan cấp phép xây dựng theo phân cấp về quản lý công trình) và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tối thiểu 07 (bảy) ngày trước ngày khởi công thi công xây dựng công trình. Báo cáo kết quả thực hiện quản lý CTRXD sau khi công trình hoàn thành;

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát kế hoạch thực hiện quản lý CTRXD đảm bảo môi trường xây dựng theo quy định;

c) Đảm bảo chi phí cho việc phân loại, lưu giữ, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD theo quy định;

d) Các nghĩa vụ khác theo quy định.

2. Chủ đầu tư các công trình nhà ở có trách nhiệm:

a) Lập và gửi thông báo thực hiện quản lý CTRXD theo mẫu tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BXD đến cơ quan cấp phép xây dựng (nếu công trình thuộc đối tượng phải xin giấy phép xây dựng) và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tối thiểu 07 (bảy) ngày trước khi khởi công xây dựng công trình;

b) Chịu trách nhiệm về việc quản lý CTRXD tại công trình theo các quy định tại Thông tư này và các quy định hiện hành khác có liên quan;

c) Trường hợp các hộ gia đình tại các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa chưa có hệ thống thu gom, vận chuyển CTRXD, phải thực hiện quản lý CTRXD theo hướng dẫn của chính quyền địa phương.

# Điều 17. Trách nhiệm của các sở, ngành

1. Sở xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tham mưu thực hiện công tác quản lý CTRXD trên địa bàn.

b) Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về quản lý CTRXD trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 08/2017/TT-BXD. Tổng hợp danh sách các công trình sẽ phá dỡ, khởi công xây dựng (bao gồm công trình nhà ở phải có giấy phép xây dựng) và danh sách các đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD trên địa bàn tỉnh, công bố trên website để các tổ chức, cá nhân liên quan biết và phối hợp trong công tác thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và xử lý CTRXD.

c) Phối hợp UBND cấp huyện, các sở ngành, cơ quan liên quan tổ chức điều tra, thống kê tình hình phát sinh chất thải rắn xây dựng, bùn bể tự hoại, bùn nạo vét cống rãnh, bùn hệ thống xử lý nước thải. Nghiên cứu lập quy hoạch các khu xử lý, tái chế chất thải rắn xây dựng, bùn thải bể tự hoại, nạo vét cống rãnh.

d) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật trong quản lý CTRXD trên địa bàn.

đ) Thực hiện các trách nhiệm khác quy định tại Điều 16 Thông tư số 08/2017/TT-BXD.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Triển khai và tham mưu tổ chức thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các chủ trương, giải pháp về bảo vệ môi trường đối với CTRXD.

b) Tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo, tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường liên quan đến thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các sở ngành liên quan kiểm soát ô nhiễm môi trường tại các địa điểm có hoạt động phát sinh CTRXD; tổ chức điều tra, thống kê tình hình phát sinh CTRXD, bùn thải bể tự hoại, bùn thải cống rãnh.

đ) Phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức hướng dẫn thực hiện các nội dung thay đổi của Luật Bảo vệ môi trường, Luật Xây dựng hoặc các quy định khác có liên quan đến các nội dung Quy định này.

3. Ban Quản lý các KCN Thái Nguyên

Chủ động triển khai các biện pháp kiểm soát, giám sát các hoạt động phát sinh, thu gom, vận chuyển. xử lý CTRXD trong các KCN; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để xảy ra tình trạng khiếu kiện, ô nhiễm môi trường do CTRXD trong KCN.

4. Công an tỉnh

Thường xuyên bám sát địa bàn, đấu tranh phòng chống, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường trong hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý, đổ thải trái phép CTRXD.

# Điều 18. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức thực hiện các văn bản, quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong quản lý CTRXD trên địa bàn.

2. Chỉ đạo tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất các tổ chức/cá nhân có liên quan đến CTRXD việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; xử lý các hành vi phạm về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền; giải quyết các khiếu nại, tố cáo có liên quan đến bảo vệ môi trường trong quản lý CTRXD; chịu trách nhiệm trước chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về vấn đề ô nhiễm do CTRXD trên địa bàn.

3. Chỉ đạo UBND cấp xã tăng cường công tác giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD của các tổ chức/cá nhân trên địa bàn.

# Điều 19. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

1. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường đối với hoạt động quản lý CTRXD trên phạm vi địa phương mình quản lý.

2. Kiểm tra, phát hiện, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm về môi trường đối với hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD trên địa bàn; giám sát, phát hiện và báo cáo cơ quan chức năng theo thẩm quyền các hành vi đổ thải trái phép gây ô nhiễm môi trường; giám sát các tổ chức/cá nhân trong việc chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan có thẩm quyền.

3. Tiếp nhận và giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đến CTRXD theo thẩm quyền; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về vấn đề ô nhiễm do CTRXD trên địa bàn quản lý.

4. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức pháp luật về bảo vệ môi trường đối với hoạt động quản lý CTRXD.

# Chương IV

# TỔ CHỨC THỰC HIỆN

# Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Tổ chức, cá nhân, hộ gia đình hoạt động liên quan đến việc phát sinh, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

 2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quy định này. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao tiến hành kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, các tổ chức, cá nhân, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm phản ánh kịp thời các vấn đề bất cập, vướng mắc về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết tháo gỡ, sửa đổi.